

Số: 207 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính
của Bảo hiểm xã hội Việt Nam năm 2026**

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-BTC ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Quyết định số 1860/QĐ-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2562/QĐ-BTC ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-BTC ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính của Bảo hiểm xã hội Việt Nam năm 2026.

Điều 2. Giao Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định và được đảm bảo từ nguồn kinh phí chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2026 được Bảo hiểm xã hội Việt Nam giao cho các đơn vị.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Văn phòng Bộ Tài chính (để p/h);
- Các Phó Giám đốc;
- Công TTĐT BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Lê Hùng Sơn

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính của Bảo hiểm xã hội Việt Nam năm 2026

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày tháng năm 2026
của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Quán triệt, tuyên truyền đầy đủ, sâu rộng nội dung về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tại các văn bản: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu.

1.2. Triển khai các nhiệm vụ, công tác kiểm soát TTHC được giao tại các chương trình, chiến lược, kế hoạch, đề án của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đảm bảo thực hiện có kết quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2026. Gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, số hóa hồ sơ, liên thông dữ liệu, tái sử dụng dữ liệu dùng chung theo Đề án 06; hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, đổi mới từ tư duy đến hành động; áp dụng khoa học công nghệ, phương pháp tiên tiến, sáng kiến, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

1.3. Kiểm soát chặt chẽ việc sửa đổi, bổ sung TTHC thuộc lĩnh vực BHXH, phù hợp nguyên tắc tái sử dụng dữ liệu. Phân đầu cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, giảm thời gian giải quyết TTHC, giảm chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024 để góp phần đảm bảo mục tiêu chung của Bộ Tài chính (giảm 50% thời gian giải quyết; 50% chi phí tuân thủ); Thay thế hoặc cắt giảm tối đa thành phần hồ sơ trong các TTHC bằng việc khai thác hoặc sử dụng thông tin từ các cơ sở dữ liệu về bảo hiểm và cơ sở dữ liệu được chia sẻ; 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến cá nhân,

tổ chức chỉ cung cấp một lần cho cơ quan BHXH; tái cấu trúc TTHC có thành phần hồ sơ thay thế dựa trên dữ liệu.

1.4. Tăng cường kiểm soát, nâng cao chất lượng dịch vụ công (DVC) trực tuyến, thực hiện giải quyết TTHC, DVC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

1.5. Thực hiện quy định về công bố, công khai TTHC đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Tiếp nhận, xử lý kịp thời, đúng quy định các phản ánh, kiến nghị (PAKN) của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính, hành vi hành chính.

2. Yêu cầu

2.1. Nêu cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác kiểm soát TTHC và cải cách TTHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị liên quan; lấy kết quả triển khai Kế hoạch là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC của cá nhân, đơn vị năm 2026.

2.2. Các đơn vị thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC; bảo đảm tính công khai, minh bạch các thông tin về TTHC; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tiếp cận thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC, giảm tối thiểu chi phí tuân thủ TTHC cho tổ chức, cá nhân.

2.3. Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố xác định rõ trách nhiệm, chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan địa phương, kịp thời phản ánh những phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để BHXH Việt Nam chỉ đạo hoặc báo cáo Bộ Tài chính xem xét, chỉ đạo.

2.4. Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết kịp thời các TTHC, PAKN của người dân, doanh nghiệp; tăng cường đối thoại, giải quyết TTHC, PAKN thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định; Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, sự tham gia của các cán bộ, công chức, viên chức toàn hệ thống BHXH Việt Nam; sự phối hợp của các đơn vị, bộ phận liên quan trong tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ:

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng BHXH Việt Nam là đơn vị đầu mối hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố triển khai

thực hiện các nhiệm vụ; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính về kết quả thực hiện nhiệm vụ

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, Giám đốc BHXH tỉnh, thành phố căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả theo định kỳ (hàng quý và năm), gửi về Văn phòng BHXH Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính (*Mẫu Báo cáo kèm theo*), cụ thể:

- Thời gian chốt số liệu: (1) Báo cáo quý: tính từ **ngày 15 của tháng cuối quý trước đến ngày 14 của tháng cuối quý** thuộc kỳ báo cáo; (2) Báo cáo năm: tính từ **ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo** hiện tại.

- Thời hạn gửi báo cáo:

Quý I: Gửi trước ngày **16/3/2026**;

Quý II: Gửi trước ngày **16/6/2026**;

Quý III: Gửi trước ngày **16/9/2026**;

Báo cáo năm 2026: Gửi trước ngày **16/12/2026**;

(Ngoài ra, các đơn vị thực hiện báo cáo đột xuất, phát sinh theo yêu cầu nhiệm vụ của BHXH Việt Nam)./.



Phụ lục

NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC KIỂM SOÁT TTHC NĂM 2026
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày tháng năm 2026
của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm
1	Xây dựng văn bản chỉ đạo, điều hành				
1.1	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2026	Văn phòng	QLT, CSXH, CSYT, TCKT, CNTT, TTHT, TTLT	Quý I/2026	Kế hoạch kiểm soát TTHC của BHXH Việt Nam năm 2026
		BHXH các tỉnh, thành phố			Kế hoạch kiểm soát TTHC của BHXH tỉnh năm 2026
1.2	Đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ của TTHC đối với quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực được phân công thực hiện	QLT, CSXH, CSYT, TCKT	Văn phòng	Thường xuyên	Bản đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ TTHC
1.3	Xây dựng văn bản/tài liệu hướng dẫn địa phương giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông thuộc lĩnh vực quản lý của BHXH Việt Nam áp dụng thống nhất trong cả nước	Văn phòng	Các đơn vị liên quan	Năm 2026	Văn bản/tài liệu hướng dẫn
2	Công bố, công khai TTHC				
2.1	Xây dựng dự thảo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố TTHC thuộc lĩnh vực BHXH (chủ động xây dựng nội dung theo lĩnh vực được phân công khi trình ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung có TTHC; hoàn thiện hồ sơ gửi Văn phòng kiểm soát nội dung TTHC)	QLT, CSXH, CSYT, TCKT	Văn phòng và các đơn vị liên quan	Thường xuyên, khi có phát sinh	Dự thảo Quyết định công bố TTHC
2.2	Kiểm soát chất lượng dự thảo quyết định công bố, hoàn thiện nội dung dự thảo Quyết định công bố trình lãnh đạo Ngành trình Bộ Tài chính ban hành	Văn phòng	QLT, CSXH, CSYT, TCKT, CNTT	Thường xuyên, khi có phát sinh	Quyết định công bố TTHC



STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm
2.3	Niên yết, công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC và trên trang thông tin điện tử của BHXH Việt Nam, BHXH các tỉnh/thành phố và các hình thức khác	BHXXH các tỉnh, thành phố	Văn phòng, TTHT, CNTT	Thường xuyên	Danh mục TTHC được công khai
3	<i>Tổ chức tiếp nhận, xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP của Văn phòng chính phủ, Quyết định số 574/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ)</i>				
3.1	Tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức trên Hệ thống PAKN;	Văn phòng	- Các đơn vị có liên quan - BHXH các tỉnh, thành phố	Thường xuyên	PAKN được tiếp nhận và phân công xử lý
3.2	Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức	Các đơn vị được giao chủ trì xử lý theo quy định	- Các đơn vị có liên quan - Văn phòng	Thường xuyên	PAKN được xử lý, công khai kết quả xử lý đúng quy định
3.3	Tổ chức đôn đốc, kiểm tra việc xử lý PAKN của các đơn vị thuộc BHXH và BHXH các tỉnh, thành phố	Văn phòng	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	
4	<i>Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp DVC; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC</i>				
4.1	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định; Tăng cường kiểm soát, nâng cao chất lượng dịch vụ công (DVC) trực tuyến, thực hiện giải quyết TTHC, DVC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	BHXXH các tỉnh, thành phố	- Các đơn vị liên quan - Văn phòng, CNTT	Thường xuyên	Hồ sơ giải quyết TTHC được tiếp nhận đúng quy định, kết quả giải quyết TTHC được trả đúng hạn
4.2	Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc BHXH các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện giải quyết TTHC bảo đảm hiệu quả và đúng quy định	Văn phòng	- Các đơn vị liên quan - BHXH các tỉnh, thành phố	Thường xuyên	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc; kiểm tra việc thực hiện
4.3	Triển khai quy định về lưu trữ điện tử bảo đảm 100% hồ sơ, kết quả giải	TTLT	- Văn phòng	Năm 2026	Hồ sơ, kết quả giải quyết được lưu trữ trên Hệ thống thông

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm
	quyết TTHC được lưu trữ đầy đủ trên Hệ thống		- BHXH các tỉnh, thành phố		tin giải quyết TTHC, CSDL chuyên ngành
4.4	Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan Bảo hiểm xã hội năm 2026 theo Kế hoạch do BHXH Việt Nam ban hành.	TTHT	- Văn phòng, CNTT - BHXH các tỉnh, thành phố	Theo Kế hoạch của BHXH Việt Nam	Quyết định phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan Bảo hiểm xã hội năm 2026
	Báo cáo đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (<i>theo yêu cầu của Bộ Tài chính</i>)	Văn phòng	- BHXH các tỉnh, thành phố - Các đơn vị liên quan	Theo yêu cầu	Báo cáo kết quả thực hiện
5	<i>Triển khai nhiệm vụ theo chỉ đạo của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu và Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính</i>				
5.1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đầy đủ, sâu rộng nội dung Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và người dân; chỉ đạo nghiêm túc thực hiện việc khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu để thay thế cho các loại thông tin, thành phần hồ sơ giải quyết TTHC.	Văn phòng	- BHXH các tỉnh, thành phố; - CNTT và các đơn vị trực thuộc BHXH VN	Thường xuyên	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP được phổ biến đến từng viên chức, người lao động
5.2	Xây dựng và trình lãnh đạo Bộ công bố 03 TTHC được sửa đổi, bổ sung theo phương án tái cấu trúc TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng thông tin dựa trên dữ liệu theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính	CSXH	Văn phòng, CNTT và các đơn vị liên quan	Năm 2026	Quyết định công bố của Bộ trưởng Bộ Tài chính
5.2	Chủ động rà soát, xây dựng hoặc phối hợp với cơ quan có thẩm quyền xây dựng văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật trình Lãnh đạo Bộ hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành để thực thi phương án tái cấu	CSXH	Các đơn vị liên quan	01/3/2027	Văn bản sửa đổi, bổ sung; Báo cáo kết quả triển khai

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm
	trúc đã được phê duyệt (theo Quyết định số 4517/QĐ-BTC)				
5.3	Chủ động rà soát, xây dựng hoặc phối hợp cơ quan có thẩm quyền xây dựng văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL, quy trình nghiệp vụ để thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trình lãnh đạo Bộ hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành để thực hiện việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, thay thế thành phần hồ sơ bằng dữ liệu theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP	CSXH; CSYT; QLT; TCKT	- Văn phòng, CNTT; - Các đơn vị liên quan	Năm 2026	Văn bản, quy trình được ban hành
5.4	Chủ động tham mưu, trình Lãnh đạo Bộ ban hành văn bản gửi Bộ Tư pháp (đơn vị quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử) đề nghị phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu nhằm triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc đã được Bộ Tài chính phê duyệt.	CNTT	CSXH, Văn phòng	Quý II/2026	Văn bản gửi Bộ Tư pháp
6	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/04/2023				
6.1	Thực hiện số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận qua Bộ phận Một cửa	BHXX các tỉnh, thành phố	Văn phòng, TTLT, CNTT	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai
6.2	Thực hiện các quy trình nghiệp vụ trong giải quyết TTHC và số hóa kết quả giải quyết TTHC	BHXX các tỉnh, thành phố	Văn phòng, TTLT, CNTT	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai
7	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)				
7.1	Phối hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI	BHXX các tỉnh, thành phố	Văn phòng; Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC được gửi, nhận thông qua dịch vụ BCCI
7.2	Rà soát, công bố danh mục TTHC tiếp nhận/không tiếp nhận qua dịch vụ BCCI của BHXX Việt Nam (khi có thay đổi)	Văn phòng	Các đơn vị liên quan	Năm 2026	Quyết định ban hành danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận/không tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm
8	<i>Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ</i>				
8.1	Quyết định về danh mục TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của BHXH Việt Nam (nếu có)	Các đơn vị có TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của BHXH Việt Nam	- Văn phòng, CNTT	Năm 2026	Văn bản ban hành danh mục TTHC nội bộ lĩnh vực BHXH
8.2	Thực hiện rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý (nếu có)	Các đơn vị có TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của BHXH Việt Nam	- Văn phòng, CNTT	Năm 2026	Báo cáo kết quả rà soát
9	<i>Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử</i>				
9.1	Truyền thông các nội dung liên quan đến công tác kiểm soát TTHC của BHXH Việt Nam	TTHT	BHXH các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan;	Thường xuyên	Các sản phẩm truyền thông
9.2	Truyền thông về kết quả xây dựng, triển khai DVC trực tuyến của BHXH Việt Nam theo quy định	TTHT	BHXH các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan;	Thường xuyên	Các sản phẩm truyền thông
10	<i>Các hoạt động kiểm soát TTHC khác</i>				
10.1	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức được giao nhiệm vụ liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và TNHS trong toàn hệ thống	Văn phòng	Các đơn vị liên quan	Năm 2026	Kế hoạch tập huấn
10.2	Xây dựng báo cáo định kỳ về công tác kiểm soát TTHC, công tác cải cách TTHC của BHXH Việt Nam	Văn phòng	- Các đơn vị liên quan - BHXH các tỉnh, thành phố	Định kỳ hàng tháng, hàng quý, năm	Báo cáo kiểm soát TTHC



STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành	Sản phẩm
10.3	Rà soát, cập nhật danh sách cán bộ đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố	- Danh sách cán bộ đầu mối thuộc BHXH Việt Nam): Quý II/2026 - Danh sách cán bộ đầu mối BHXH các tỉnh, thành phố: thực hiện khi có phát sinh, thay đổi	Công văn về việc bổ sung, thay đổi cán bộ đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC
10.4	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra và thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC, việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại các đơn vị	Văn phòng	- Các đơn vị liên quan - BHXH các tỉnh, thành phố	Từ Quý II/2026	Kế hoạch kiểm tra của BHXH Việt Nam



Phụ lục
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-BHXH ngày tháng năm 2026
của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Xây dựng văn bản chỉ đạo, điều hành

Để tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC năm 2026, BHXH tỉnh/thành phố.... đã ban hành các văn bản để tổ chức hoạt động kiểm soát TTHC và các nhiệm vụ liên quan, cụ thể:

- Đã ban hành Kế hoạch số/KH-BHXH.... về kiểm soát TTHC năm 2026.
- Đã ban hành các văn bản liên quan
- Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế):

2. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số TTHC hiện được công khai tại website BHXH tỉnh/thành phố:; tổng số TTHC đã được niêm yết công khai tại bộ phận một cửa Văn phòng BHXH tỉnh/thành phố, BHXH cấp xã, Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp (nếu có):
- Hình thức niêm yết công khai¹:
- Nội dung niêm yết công khai:
- Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế):

3. Rà soát, đơn giản hóa TTHC/DVC

3.1. Các đơn vị: CSXH, CSYT, QLT, TCKT báo cáo:

- Tổng số TTHC/DVC đã được rà soát:
- Kết quả rà soát, nội dung đề xuất sau rà soát: (*Gắn kết quả rà soát với việc sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy trình nghiệp vụ liên quan đến TTHC/DVC*).
- Việc triển khai nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu²

3.2. BHXH các tỉnh, thành phố:

Rà soát về thành phần hồ sơ, quy trình, việc thực hiện TTHC/DVC và đưa vào nội dung kiến nghị (nếu có) tại mục IV – Kiến nghị và đề xuất.

4. Tiếp nhận, xử lý PAKN về quy định, TTHC

¹ Theo hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1860/QĐ-BTC ngày 28/5/2025 của Bộ Tài chính

² Nội dung này do các đơn vị có TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng thông tin dựa trên dữ liệu theo yêu cầu tại Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính báo cáo.

- Số cán bộ được cấp tài khoản truy cập hệ thống PAKN tại đơn vị? Việc thay đổi, bổ sung nhân sự liên quan trong kỳ báo cáo?

- Tổng số PAKN đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ:.....; số từ kỳ trước chuyển qua:....; số PAKN về quy định hành chính:....; số PAKN về hành vi hành chính:

- Số PAKN đã xử lý:....; trong đó số đã được đăng tải công khai:....

- Số PAKN đang xử lý:....

- Lập biểu số liệu theo 02 mẫu sau:

Biểu 1 - Tổng hợp chung kết quả xử lý PAKN trong kỳ báo cáo

STT	Tiếp nhận qua Cổng DVC quốc gia					Tiếp nhận bằng hình thức khác				
	Tổng số	Số tiếp nhận mới	Số kỳ trước chuyển qua	Số đã xử lý	Số đang xử lý	Tổng số	Số tiếp nhận mới	Số kỳ trước chuyển qua	Số đã xử lý	Số đang xử lý

Biểu 2 - Tổng hợp chi tiết kết quả xử lý PAKN trong kỳ báo cáo

STT	Mã PAKN	Người gửi/Đơn vị gửi	Phản ánh về hành vi/ quy định hành chính	Ngày nhận	Ngày hoàn tất xử lý	Đơn vị xử lý
1	PAKN.20XXYYZZ.ABCD	Nguyễn Văn A				Phòng chuyên môn thuộc BHXH tỉnh
...	PAKN.20XXYYZZ.ABCE	Vũ Văn B				BHXH cơ sở C
...						BHXH cơ sở E

(Lưu ý: Tại cột Phản ánh về hành vi/quy định hành chính ghi như sau: phản ánh về hành vi của cán bộ: ghi số 1; phản ánh về quy định hành chính: ghi số 2)

Báo cáo, nhận xét chung về nội dung chủ yếu của các PAKN; báo cáo, đánh giá về các PAKN có tần suất cao, số lượng phát sinh nhiều; liên quan đến lĩnh vực, thủ tục nào? Đề xuất giải pháp?

5. Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp DVC; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP

a) Việc bố trí cán bộ làm công tác TNHS tại bộ phận một cửa các cấp (tại cơ quan BHXH và trung tâm phục vụ hành chính công các cấp)

b) Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: (trực tuyến:; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính:....); số từ kỳ trước chuyển qua:

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết:; trong đó, giải quyết trước hạn:..., đúng hạn:..., quá hạn:

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết:.....; trong đó, trong hạn:, quá hạn:

Báo cáo số liệu theo mẫu sau sau:

BÁO CÁO

Tổng hợp tình hình, kết quả giải quyết TTHC của BHXH tỉnh

Kỳ báo cáo: Quý .../2026

[illegible]

STT	TTHC	Tổng số	Trong đó				Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Ghi chú
			Số mới nhận			Số kỳ trước chuyển qua	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn	
			Trực tuyến	Trực tiếp	Qua BCCI								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
3	Lĩnh vực thực hiện chính sách BHXH												
4	Lĩnh vực thực hiện chính sách BHYT												
	Tổng (III)												

Lưu ý: Tổng số hồ sơ TTHC trong kỳ báo cáo (mục I) bao gồm tổng số HS tại mục II, III cộng lại. Nếu có hồ sơ phát sinh tại HCC cấp xã thì nêu cụ thể đã thực hiện tại bao nhiêu xã? .../.... HCC cấp xã.

6. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

6.1. Đối với Trung tâm CNTT (thường xuyên đồng bộ các TTHC/DVC lên Cổng dịch vụ công quốc gia; Thực hiện báo cáo các nội dung cải cách TTHC hàng tháng theo văn bản số 418/VP-KSTTHC ngày 26/7/2023 của Văn phòng BHXH Việt Nam).

6.2. Đối với BHXH các địa phương:

+ Báo cáo kết quả tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại BHXH địa phương Tỷ lệ hồ sơ giao dịch điện tử%. (cụ thể số hồ sơ thực hiện giao dịch điện tử/Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ):/.... (tính tỷ lệ theo số lượt hồ sơ; tỷ lệ theo số lao động).

7. Truyền thông về công tác kiểm soát TTHC, công tác cải cách TTHC

Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

8. Các hoạt động kiểm soát TTHC khác

- Số lần kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC; hình thức kiểm tra; kết quả kiểm tra.

- Việc khen thưởng cán bộ, công chức có thành tích, việc xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện TTHC (nếu có).

- Hoạt động hướng dẫn, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Đánh giá chung về hiệu quả, mức độ hoàn thành công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của đơn vị.

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử: Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Kiến nghị cơ quan, cấp có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về TTHC; Kiến nghị BHXH Việt Nam sửa đổi, bổ sung các quy trình nghiệp vụ liên quan đến thực hiện TTHC/DVC trong quá trình cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (nếu phát hiện có hạn chế, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện và rà soát TTHC);

- Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; khắc phục những khó khăn, vướng mắc;

- Nội dung khác./.